

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ Q
TỈNH N

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án: 06/2021/HS-ST

Ngày: 20-01- 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ Q, TỈNH N

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Túc.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Tấn.

Bà Nguyễn Thị Anh Thư.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Ngọc Như - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Q.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Q, TỈNH N tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Khánh Vương – Kiểm sát viên.

Ngày 20/01/2021 tại Tòa án nhân dân thành phố Q, TỈNH N xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 115/2021/HSST ngày 21 tháng 12 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: Phan Thế H (tên gọi khác: Không), sinh ngày 08 tháng 2 năm 1991 tại Q. Nơi cư trú: Thôn Phú Bình, xã T, thành phố Q, TỈNH N; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Thanh H, sinh năm 1967 và bà Võ Thị Kim N, sinh năm 1968; có vợ đã ly hôn; con: 01 con sinh năm 2016; tiền sự: không; tiền án: không; nhân thân: Bị cáo đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 14/QĐ-XPVPHC ngày 17/5/2019 của Công an xã T, thành phố Q, hình thức: Cảnh cáo; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/7/2020 đến nay; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Đoàn Nhật N – Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước TỈNH N. Có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Phan Thế D, sinh năm 1995, địa chỉ: Thôn Phú Bình, xã T, thành phố Q, TỈNH N. Vắng mặt.

Anh Võ Quốc Đ, sinh năm 1990; địa chỉ: Thôn A, xã N, huyện T, TỈNH N. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Phan Thế H là người thường xuyên sử dụng ma túy. Để có tiền mua ma túy sử dụng, từ khoảng tháng 7/2020, bị cáo nảy sinh ý định mua ma túy từ đối

tượng tên M (chưa rõ lai lịch) ở hẻm 90 đường P, thành phố Q về chia thành nhiều túi nhỏ để bán lại cho những người sử dụng ma túy khác để kiếm lãi. Ngoài ra, thông qua mạng internet, bị cáo H tìm hiểu cách chế tạo dụng cụ sử dụng ma túy “đá” gọi là cái “nổ”. Theo cách hướng dẫn đó, bị cáo H mua các ống thủy tinh (loại dùng trong y tế) có kích thước (0,5 x 20)cm tại cửa hàng thiết bị y tế Gia Phát trên đường Hùng Vương, thành phố Q với giá 10.000 đồng/ ống. Sau khi đem về nhà, bị cáo H dùng bình gas mini có gắn đầu khò lửa, thanh kim loại được mài nhọn một đầu để đốt nóng, uốn cong và tạo hình ống thủy tinh thành một cái “nổ”. Mỗi cái “nổ” như vậy, bị cáo H bán lại cho những người sử dụng ma túy với giá 30.000 đồng/ cái.

Ngày 28/7/2020, Phan Thế H đến hẻm 90 đường P để mua của đối tượng tên Me 02 (hai) túi ma túy “đá” với giá 800.000 đồng (tám trăm nghìn đồng). Sau đó, bị cáo H sử dụng một ít, còn lại chia thành 03 (ba) túi để bán cho người khác. Đến khoảng 17 giờ 30 phút ngày 28/7/2020, khi H đang ở nhà thì có đối tượng tên Bảo (chưa rõ lai lịch) sử dụng số thuê bao 0354408287 gọi vào số thuê bao 0975174214 của bị cáo H để hỏi mua ma túy. Hai bên thống nhất 03 (ba) túi ma túy của bị cáo H bán cho Bảo với giá 1.200.000 đồng (một triệu hai trăm nghìn đồng) và bị cáo H sẽ giao ma túy cho Bảo tại quán Karaoke Trà My ở thôn Trường Định, xã Tịnh Khê, thành phố Q. Bị cáo Phan Thế H lấy 03 (ba) túi ma túy bỏ vào túi quần phía sau bên trái đang mặc và điều khiển xe mô tô biển số kiểm soát 76E1-37878 đi từ nhà đến quán Trà My để bán ma túy cho Bảo. Khi bị cáo H đang đứng trước quán Trà My thì bị lực lượng Cơ quan cảnh sát điều tra Công an TỈNH N phát hiện khả nghi và mời về trụ sở Công an xã Tịnh K để làm việc. Tại đây, bị cáo Phan Thế H tự nguyện giao nộp 03 (ba) túi nilon màu trắng bên trong có chứa nhiều hạt tinh thể màu trắng (mà bị cáo H khai nhận là ma túy “đá”) trong túi quần, 08 (tám) cái “nổ” bằng thủy tinh trong cốp xe mô tô biển kiểm soát 76E1-37878. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an TỈNH N đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Phan Thế H và thu giữ các vật chứng có liên quan.

Trên cơ sở lời khai của Hội, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an TỈNH N đã tiến hành khám xét khẩn cấp tại nơi ở của Phan Thế H ở thôn Phú Bình, xã Tịnh Châu, thành phố Q. Tại đây, Cơ quan cảnh sát điều tra đã thu giữ 05 (năm) cái “nổ” bằng thủy tinh và các vật dụng khác phục vụ cho việc chế tạo “nổ” và mua bán trái phép chất ma túy của bị cáo.

Tại Kết luận giám định số 554/KLGD-PC09 ngày 30/7/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an TỈNH N kết luận: Chất rắn màu trắng bên trong phong bì gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine; khối lượng **0,52 gam**.

Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục II, STT 323, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Tại Kết luận giám định số 603/KLGD-PC09 ngày 11/9/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an TỈNH N đã trích xuất dữ liệu lưu trữ trong điện thoại di động màu đen, nhãn hiệu OPPO A1K thu giữ của Phan Thế H.

Tại Cơ quan cảnh sát điều tra, bị cáo Phan Thế H đã khai nhận toàn bộ hành vi mua bán trái phép chất ma túy và sản xuất phương tiện, dụng cụ dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy để sử dụng và bán kiếm lời. Cơ quan cảnh sát đã tiến hành thực nghiệm điều tra về hành vi sản xuất các chiếc “nổ” của Hội vào ngày

09/9/2020. Ngoài ra, bị cáo Phan Thế H còn khai nhận trước khi bị bắt quả tang, Hội đã từng bán 01 lần với số lượng 30 cái “nổ” cho đối tượng tên Me, thu lợi bất chính 1.000.000 đồng (Một triệu đồng).

Trong quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra đã ban hành Quyết định trưng cầu giám định pháp y tâm thần đối với Phan Thế H. Tại Kết luận giám định pháp y tâm thần số 616/KL-VPYTW ngày 02/11/2020 của Viện Pháp y tâm thần Trung ương Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai kết luận:

- Về y học: Trước, trong, sau khi gây án và hiện nay: Đang sự bị bệnh Rối loạn nhân cách và hành vi do sử dụng chất kích thích (F15.71-ICD.10).

- Về năng lực nhận thức và điều khiển hành vi:

- + Tại thời điểm gây án: Đang sự bị hạn chế năng lực nhận thức và điều khiển hành vi.

- + Hiện nay: Đang sự đủ năng lực nhận thức và điều khiển hành vi để làm việc với cơ quan pháp luật.

Về các tình tiết khác trong vụ án:

Bị cáo Phan Thế H khai người bán ma túy cho Hội là đối tượng tên Me ở hẻm 90 đường P, Cơ quan cảnh sát điều tra đã tiến hành xác minh nhưng vẫn không xác định được nhân thân, lai lịch, do đó chưa đủ cơ sở để truy cứu trách nhiệm hình sự đối tượng này. Khi nào xác minh được nhân thân, lai lịch và chứng minh được hành vi phạm tội sẽ xử lý sau.

Quá trình điều tra, không đủ cơ sở để xác định bị cáo thực hiện hành vi bán 30 cái “nổ” cho đối tượng tên M nên chưa truy cứu trách nhiệm hình sự đối với bị cáo về hành vi mua bán phương tiện, dụng cụ dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy và xử lý số tiền thu lợi bất chính 1.000.000 đồng theo lời khai của bị cáo. Khi nào xác minh đủ cơ sở sẽ xem xét xử lý sau.

Đối với đối tượng tên B là người đã liên lạc mua ma túy của Phan Thế H, Cơ quan cảnh sát điều tra đã ban hành Lệnh thu giữ điện tín, thư tín đối với số thuê bao 0354408287 để xác minh thông tin về chủ sở hữu số thuê bao di động trên. Tuy nhiên đến nay Tập đoàn viễn thông quân đội (Viettel) vẫn chưa có kết quả trả lời, khi nào có kết quả, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Thành phố Q sẽ xác minh làm rõ, xử lý.

Về thu giữ và xử lý vật vật chứng:

Quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát đã tạm giữ và xử lý các vật chứng như sau:

- 01 (một) phong bì giấy số 554/PC09(GĐ-2020) được đóng dấu niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an TỈNH N và có các chữ ký giáp lai;

- 01 (một) chứng minh nhân dân mang tên Phan Thế H, đây là giấy tờ tùy thân của bị cáo;

- 13 (mười ba) cái nổ bằng thủy tinh, 06 (sáu) bình gas mini, 02 (hai) đầu khò, 01 (một) thanh kim loại được mài nhọn một đầu, 09 (chín) túi ny lông màu trắng, 02 (hai) ống hút bằng nhựa, 01 (một) kéo kim loại màu trắng, 01 (một) chai nhựa màu trắng có nắp xanh, có gắn 01 (một) ống nhựa màu xanh và 01 (một) cái nổ bằng thủy tinh. Đây là các công cụ, phương tiện phục vụ cho việc phạm tội của Phan Thế H;

- 01 (một) điện thoại di động màu đen, nhãn hiệu OPPO A1K, bên trong có chứa 02 (hai) thẻ sim là của Phan Thế H, được Hội sử dụng làm công cụ, phương tiện phục vụ cho việc phạm tội;

- Qua điều tra xác định xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, số loại SIRIUS, màu xám - đen, biển số 76E1-378.78 do anh Võ Quốc Định đăng ký sở hữu sau đó đã đem bán chiếc xe này tại cửa hàng xe máy Trọng Giáp (Mười); địa chỉ: Số 336 đường Q, thành phố Q. Đến ngày 17/10/2019, anh Phan Thế D là em ruột của bị cáo Phan Thế H đã mua chiếc xe trên tại cửa hàng xe máy Trọng Giáp (Mười) để làm phương tiện đi lại, nhưng không làm thủ tục sang tên đổi chủ. Việc bị cáo sử dụng mô tô trên làm công cụ phạm tội anh D không biết. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Q đã trả lại xe mô tô và giấy đăng ký xe cho anh D theo đúng quy định.

Ý kiến của người bào chữa cho bị cáo Phan Thế H là ông Đoàn Nhật N có ý kiến: Thống nhất về tội danh mà Viện kiểm sát đã truy tố bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 điều 51 Bộ luật Hình sự cho bị cáo vì bị cáo có đăng ký quân nhân dự bị hạng nhất tại Ban chỉ huy quân sự xã T, thành phố Q và áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm q khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự cho bị cáo vì lý do tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội bị cáo là người có bệnh bị hạn chế khả năng nhận thức đã có Kết luận giám định pháp y tâm thần ngày 02/11/2020 của Viện pháp y tâm thần trung ương Biên Hòa.

Tại bản Cáo trạng số 99/CT – VKS ngày 25 tháng 11 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Q truy tố bị cáo Phan Thế H về tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*” quy định tại khoản 1 Điều 251 và tội “*Sản xuất phương tiện, dụng cụ dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm b khoản 1 Điều 254 Bộ luật Hình sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Q, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Q, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Bị cáo Phan Thế H nhận thức rõ hành vi mua bán chất ma túy trái phép và *Sản xuất phương tiện, dụng cụ dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy* là bị pháp luật nghiêm cấm. Nhưng với mục đích kiếm tiền mua ma túy sử dụng, từ khoảng tháng 7/2020 tại nhà riêng ở thôn Phú Bình, xã Tịnh Châu, thành phố Q, bị cáo Phan Thế H đã thực hiện hành vi sản xuất **13 (mười ba) cái “nở”** là dụng cụ dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy nhằm mục đích bán cho những người nghiện ma túy. Ngoài ra, vào ngày 27/7/2020, bị cáo Phan Thế H còn có hành vi tàng trữ nhằm mục đích bán trái phép **0,52 gam** ma túy loại Methamphetamine tại quán Karaoke Trà My ở thôn Trường Định, xã Tịnh K, thành phố Q.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, gây tác hại xấu đến trật tự công cộng và an toàn xã hội. Hiện nay tệ nạn hút, chích ma túy đang là gánh nặng cho nhiều gia đình và xã hội. Song bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội điều đó thể hiện sự coi thường pháp luật của bị cáo, loại ma túy mà bị cáo bán trái phép là Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục II, STT 323, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ. Do vậy, cần phải xử phạt bị cáo mức án nghiêm khắc mới có thể cải tạo, giáo dục bị cáo và có tác dụng đấu tranh phòng ngừa tội phạm chung nên cần xử lý nghiêm minh bằng biện pháp hình sự, nhằm răn đe giáo dục riêng bị cáo và phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Q giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 55 của Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Phan Thế H từ 02 (hai) năm đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*” và áp dụng điểm b khoản 1 Điều 254; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 55 của Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Phan Thế H từ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng đến 02 (hai) năm tù về tội “*Sản xuất phương tiện, dụng cụ dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy*”. Áp dụng Điều 55 của Bộ luật hình sự năm 2015 tổng hợp thành hình phạt chung của hai tội là từ 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng đến 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng là phù hợp với tính chất hành vi phạm tội của bị cáo.

[3] Để áp dụng một mức hình phạt tương xứng với hành vi và hậu quả của bị cáo gây ra nhưng cũng thể hiện được chính sách nhân đạo của pháp luật hình sự, Hội đồng xét xử khi quyết định hình phạt cho bị cáo đều phải xem xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại Kết luận giám định pháp y tâm thần số 616/KL-VPYTW ngày 02/11/2020 của Viện Pháp y tâm thần Trung ương Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai kết luận về mặt y học: Trước, trong, sau khi gây án và hiện nay: Đang sự bị bệnh Rối loạn nhân cách và hành vi do sử dụng chất kích thích (F15.71-ICD.10).- Về năng lực nhận thức và điều khiển hành vi: Tại thời điểm gây án: Bị cáo bị hạn chế năng lực nhận thức và điều khiển hành vi. Hiện nay: Bị cáo đủ năng lực nhận thức và điều khiển hành vi để làm việc với cơ quan pháp luật. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội bị cáo là người có bệnh bị hạn chế khả năng nhận thức (*nhận thức về việc Mua bán trái phép chất ma túy và Sản xuất phương tiện, dụng cụ dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy là hành vi nguy hiểm cho xã hội và bị pháp luật nghiêm cấm*) nên Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm q khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự cho bị cáo.

Bị cáo có đăng ký quân nhân dự bị hạng nhất tại Ban chỉ huy quân sự xã Tịnh Châu, thành phố Q. Bị cáo có gia đình thuộc diện hộ nghèo, cha của bị cáo bị bệnh động kinh toàn thể (đây là bệnh mãn tính thuộc chuyên ngành tâm thần quản lý. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 điều 51 Bộ luật Hình sự cho bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có

Về nhân thân bị cáo: Bị cáo đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 14/QĐ-XPVPHC ngày 17/5/2019 của Công an xã T, thành phố Q, hình thức: Cảnh cáo.

Do đó, Hội đồng xét xử nhận định Viện kiểm sát không áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm q khoản 1 điều 51 Bộ luật Hình sự là thiếu sót. Hội đồng xét xử nhận định: Viện kiểm sát nhân dân thành phố Q đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo từ 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù đến 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và đề nghị của trợ giúp viên pháp lý cho bị cáo áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại điểm q khoản 1 điều 51 và khoản 2 điều 51 Bộ luật Hình sự là phù hợp với nhận định nêu trên nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Bị cáo Phan Thế H khai người bán ma túy cho H là đối tượng tên M ở hẻm 90 đường P, Cơ quan cảnh sát điều tra đã tiến hành xác minh nhưng vẫn không xác định được nhân thân, lai lịch, do đó chưa đủ cơ sở để truy cứu trách nhiệm hình sự đối tượng này. Khi nào xác minh được nhân thân, lai lịch và chứng minh được hành vi phạm tội sẽ xử lý sau là phù hợp

[5] Quá trình điều tra, không đủ cơ sở để xác định bị cáo thực hiện hành vi bán 30 cái “nô” cho đối tượng tên M nên chưa truy cứu trách nhiệm hình sự đối với bị cáo về hành vi mua bán phương tiện, dụng cụ dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy và xử lý số tiền thu lợi bất chính 1.000.000 đồng theo lời khai của bị cáo. Khi nào xác minh đủ cơ sở sẽ xem xét xử lý sau là phù hợp

[6] Đối với đối tượng tên Bảo là người đã liên lạc mua ma túy của Phan Thế H, Cơ quan cảnh sát điều tra đã ban hành Lệnh thu giữ điện tín, thư tín đối với số thuê bao 0354408287 để xác minh thông tin về chủ sở hữu số thuê bao di động trên. Tuy nhiên đến nay Tập đoàn viễn thông quân đội (Viettel) vẫn chưa có kết quả trả lời, khi nào có kết quả, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Thành phố Q sẽ xác minh làm rõ, xử lý sau là phù hợp.

[7] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 tuyên tiêu hủy:

- 01 (một) phong bì giấy số 554/PC09(GĐ-2020) được đóng dấu niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an TỈNH N và có các chữ ký giáp lai;

- 13 (mười ba) cái nô bằng thủy tinh, 06 (sáu) bình gas mini, 02 (hai) đầu khò, 01 (một) thanh kim loại được mài nhọn một đầu, 09 (chín) túi ny lông màu trắng, 02 (hai) ống hút bằng nhựa, 01 (một) kéo kim loại màu trắng, 01 (một) chai nhựa màu trắng có nắp xanh, có gắn 01 (một) ống nhựa màu xanh và 01 (một) cái nô bằng thủy tinh

- 01 (một) điện thoại di động màu đen, nhãn hiệu OPPO A1K, bên trong có chứa 02 (hai) thẻ sim là của Phan Thế H, được Hội sử dụng làm công cụ, phương tiện phục vụ cho việc phạm tội;

Trả lại cho bị cáo Phan Thế H: 01 (một) chứng minh nhân dân mang tên Phan Thế H, đây là giấy tờ tùy thân của bị cáo;

(Đặc điểm các vật chứng trên theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 09/12/2020 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Q và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Q.

Qua điều tra xác định xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, số loại SIRIUS, màu xám - đen, biển số 76E1-378.78 do anh Võ Quốc Đ đăng ký sở hữu sau đó đã đem bán chiếc xe này tại cửa hàng xe máy Trọng Giáp (Mười); địa chỉ: 336 Quang Trung, thành phố Q. Đến ngày 17/10/2019, anh Phan Thế D là em ruột của bị cáo Phan Thế H đã mua chiếc xe trên tại cửa hàng xe máy Trọng Giáp (Mười) để làm phương tiện đi lại, nhưng không làm thủ tục sang tên đổi chủ. Việc bị cáo sử dụng mô tô trên làm công cụ phạm tội anh Duy không biết. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Q đã trả lại xe mô tô và giấy đăng ký xe cho anh D là phù hợp.

[8] Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[9] Tuyên quyền kháng cáo cho người tham gia tố tụng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 251; điểm b khoản 1 Điều 254, điểm s, q khoản 1 Điều, khoản 2 điều 51; Điều 38, Điều 55, Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017); Điều 106, 136, Điều 331, 332, 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Tuyên bố: Bị cáo Phan Thế H phạm tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*” và phạm tội: “*Sản xuất phương tiện, dụng cụ dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy*”

Xử phạt: Bị cáo Phan Thế H 02 (hai) năm tù về tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*”, và 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội: “*Sản xuất phương tiện, dụng cụ dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy*”. Tổng hợp thành hình phạt chung của hai tội là 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành phạt tù tính từ ngày 27/7/2020.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy :

- 01 (một) phong bì giấy số 554/PC09(GĐ-2020) được đóng dấu niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an TỈNH N và có các chữ ký giáp lai;

- 13 (mười ba) cái nỏ bằng thủy tinh, 06 (sáu) bình gas mini, 02 (hai) đầu khò, 01 (một) thanh kim loại được mài nhọn một đầu, 09 (chín) túi ny lông màu trắng, 02 (hai) ống hút bằng nhựa, 01 (một) kéo kim loại màu trắng, 01 (một) chai nhựa màu trắng có nắp xanh, có gắn 01 (một) ống nhựa màu xanh và 01 (một) cái nỏ bằng thủy tinh.

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 01 (một) điện thoại di động màu đen, nhãn hiệu OPPO A1K

Trả lại cho bị cáo Phan Thế H: 01 (một) chứng minh nhân dân mang tên Phan Thế H, đây là giấy tờ tùy thân của bị cáo;

Đặc điểm các vật chứng trên theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 09/12/2020 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Q và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Q.

Về án phí: Buộc bị cáo Phan Thế H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND TỈNH N;
- VKSND TỈNH N;
- VKSND TP. Q;
- Cơ quan CSĐT Công an TP.Q;
- Chi cục THADS TP.Q;
- Cơ quan THAHS Công an TP.Q;
- Phòng Hồ sơ nghiệp vụ CATP.Q;
- Sở Tư pháp TỈNH N;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, THAHS, AV.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Thị Túc